

Bản án số: 25/2018/HSST

Ngày: 06 - 8 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Phan Minh Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Thanh.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Luận - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Thành Đ- sinh ngày 04/3/1997 tại Tiền Giang; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp TLA, xã TP, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: kinh doanh nhạc sòng; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Phan Văn L, sinh năm 1964 và bà Trần Thị Ngọc K, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/5/2018 đến ngày 28/5/2018 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TB B, xã TP, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

+ Chị **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh 1978. (vắng mặt)

HKTT: số 337 tổ A, KP 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: số 111 tổ 8, Khu 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tiền Giang.

- Người làm chứng: Chị **Võ Thị Kim H1**, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã PA, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/5/2018, Công an huyện Cai Lậy phối hợp cùng Công an xã Phú An, huyện Cai Lậy tiến hành kiểm tra khách sạn XH địa chỉ ấp 4, xã PA, huyện C, tỉnh Tiền Giang phát hiện Phan Thành Đ, sinh ngày 04/3/1997, nơi cư trú: ấp TLA, xã TP, huyện C, tỉnh Tiền Giang có sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 6 của khách sạn. Đến 09 giờ 30 phút ngày 22/5/2018, Công an huyện Cai Lậy thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp đối với phòng số 06 của khách sạn XH do Phan Thành Đ đang thuê trọ và đã thu giữ tại khe cửa nhôm của nhà vệ sinh một bình ny lon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng được hàn kín xung quanh và cái nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Một bình ny lon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng được hàn kín xung quanh; Một cái nỏ thủy tinh màu trắng chiều dài 17 cm (do bị cáo Đ chỉ chỗ cất giấu ma túy ở một khoảng trống phía dưới cánh cửa nhôm của nhà vệ sinh và cái nỏ thủy tinh để trong bồn nước của cầu vệ sinh).

Tại bản kết luận giám định số 92/KLGD-PC54 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: mẫu gửi giám định là mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 bì thư được niêm phong là ma túy có khối lượng 0,3192 gam loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,1561gam, được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 92.

Quá trình điều tra bị cáo Phan Thành Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau: Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2013, do bị cáo không có chứng minh nhân dân để thuê phòng trọ nên bị cáo đã nhờ anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1989, ngụ ấp TB B, xã TP, huyện C, tỉnh Tiền Giang thuê phòng số 06 tại khách sạn XH vào ngày 20/5/2018 cho bị cáo ở, do chị Võ Thị Kim H1, sinh năm 1968, nơi cư trú: ấp 5, xã PA, huyện C, tỉnh Tiền Giang làm quản lý. Sau đó Đ đón xe khách đến Thành phố Hồ Chí Minh gặp người bạn quen biết qua mạng xã hội không biết tên họ địa chỉ cụ thể và nhờ người bạn này dẫn đi mua ma túy tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh của một người nam khác không biết rõ họ tên địa chỉ với giá 2.000.000 đồng, mua được ma túy Đ đem về khách sạn XH mục đích để sử dụng. Đến ngày 22/5/2018, Công an huyện Cai Lậy khám xét tại phòng số 06 của khách sạn thì thu giữ ma túy và cái nỏ thủy tinh.

Tại Bản cáo trạng số 23/KSĐT ngày 26 tháng 6 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Phan Thành Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Thành Đ đã khai nhận hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy đã truy tố đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Thành Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,1561gam được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 92; Một cái nỏ thủy tinh màu trắng chiều dài 17 cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, sự thừa nhận này còn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/5/2018, Công an huyện Cai Lậy phối hợp cùng Công an xã Phú An, huyện Cai Lậy tiến hành kiểm tra khách sạn XH, địa chỉ ấp 4, xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang phát hiện Phan Thành Đ có sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 6 của khách sạn. Đến 09 giờ 30 phút ngày 22/5/2018, Công an huyện Cai Lậy thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp đối với phòng số 6 của khách sạn XH do bị cáo đang thuê trọ và đã thu giữ tại khe cửa nhôm của nhà vệ sinh một bình ny lon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng được hàn kín xung quanh là ma túy có khối lượng là 0,3192 gam loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quy định pháp luật và quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội và làm gia tăng các loại tội phạm. Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo

nhận thức rất rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi này trong thời gian dài từ năm 2013 cho đến khi bị bắt. Điều này cho thấy ý thức của bị cáo xem thường pháp luật. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là trường hợp nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhận thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng có giá trị. Xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo khai thông qua người bạn quen biết trên mạng xã hội, không biết họ tên địa chỉ cụ thể và nhờ người bạn này dẫn đi mua ma túy của một người nam khác không biết họ tên địa chỉ vào ngày 20/5/2018 tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh với giá tiền là 2.000.000 đồng. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác để chứng minh. Do đó bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với khối lượng 0,1561gam là loại Methamphetamine còn lại trong vụ án sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 92 ngày 24/5/2018; Một cái nỏ thủy tinh màu trắng chiều dài 17 cm là vật không còn giá trị sử dụng. Vì vậy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người bạn đã dẫn bị cáo Phan Thành Đ đi mua ma túy và người nam bán ma túy cho bị cáo Đ, hiện chưa xác định được họ tên địa chỉ cụ thể nên chưa xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi có căn cứ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thành C là bạn của bị cáo và chị Nguyễn Thị Thanh H là chủ khách sạn XH. Cả hai đều không biết bị cáo Đ thuê phòng trọ để tàng trữ ma túy, nhằm mục đích sử dụng ma túy cho bản thân. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát phân tích tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là có cơ sở phù hợp với qui định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào các điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Thành Đ **01(một) năm 06(sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng:

- Căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 92 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang; Một cái nỏ thủy tinh dài 17cm dùng để sử dụng ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 28/6/2018 tại Chi cục Thi hành án huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

3. Về án phí:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS-AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Phan Minh Trâm